|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH THANH HOÁ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 152/KH-UBND | *Thanh Hoá, ngày 03 tháng 6 năm 2022* |

**KẾ HOẠCH**

**Chuyển đổi đầu tư xây dựng và quản lý, kinh doanh, khai thác chợ**

**trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022 - 2025**

Triển khai thực hiện Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 27/10/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về quy trình chuyển đổi đầu tư xây dựng và quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch chuyển đổi đầu tư xây dựng và quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022 - 2025, với các nội dung cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Tiếp tục đẩy mạnh thu hút, huy động nguồn lực xã hội hóa đầu tư xây dựng, quản lý, kinh doanh, khai thác chợ; thúc đẩy phát triển cơ sở hạ tầng chợ theo hướng văn minh, hiện đại, đáp ứng đầy đủ các điều kiện về phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm...; phục vụ tốt hoạt động mua bán, trao đổi, lưu thông hàng hóa, dịch vụ cho Nhân dân và các hộ tiểu thương; góp phần thực hiện các mục tiêu xây dựng nông thôn mới, an toàn thực phẩm và phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương.

- Xây dựng lộ trình, thời gian thực hiện xã hội hóa đầu tư đối với các chợ trên địa bàn tỉnh, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn; tạo cơ sở pháp lý cho các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện; công khai thông tin về công tác chuyển đổi để các nhà đầu tư trong và ngoài tỉnh nghiên cứu, tìm hiểu hoạt động đầu tư vào lĩnh vực xây dựng, quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh.

**2. Yêu cầu**

**-** Công tác chuyển đổi đầu tư xây dựng và quản lý, kinh doanh, khai thác chợ được phổ biến rộng rãi, thực hiện công khai, minh bạch, khách quan và không ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh tại chợ.

- Quá trình thực hiện công tác chuyển đổi đầu tư xây dựng và quản lý, kinh doanh, khai thác chợ phải bảo đảm đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Quyết số 29/2021/QĐ-UBND ngày 27/11/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa và các quy định hiện hành của pháp luật có liên quan.

**II.NỘI DUNG**

**1. Công tác tuyên truyền**

Thực hiện thường xuyên, có hiệu quả công tác tuyên truyền về kế hoạch và công tác triển khai thực hiện hoạt động chuyển đổi đầu tư xây dựng và quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025; đảm bảo công khai, minh bạch để các tổ chức, cá nhân có liên quan nắm bắt và hiểu rõ các quy định, quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm trong công tác triển khai chủ trương, mục tiêu, quy trình chuyển đổi đầu tư xây dựng và quản lý, kinh doanh, khai thác chợ theo đúng quy định.

**2. Công tác thực hiện chuyển đổi đầu tư xây dựng và quản lý, kinh doanh, khai thác chợ**

Rà soát, đánh giá tình hình hoạt động của từng chợ để tiến hành các bước, nội dung thực hiện chuyển đổi đầu tư xây dựng và quản lý, kinh doanh, khai thác chợ, đảm bảo tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 27/11/2021 của UBND tỉnh và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

**3. Số lượng, thời gian dự kiến thực hiện**

- Số lượng chợ trên địa bàn tỉnh thực hiện chuyển đổi đầu tư xây dựng và quản lý, kinh doanh, khai thác trong giai đoạn 2022 – 2025: 180 chợ.

- Thời gian thực hiện chuyển đổi và các nội dung cụ thể khác: Chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Sở Công Thương**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung tại Kế hoạch và các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 27/11/2021 của UBND tỉnh.

- Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ hàng năm hoặc đột xuất yêu cầu tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định.

**2. Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài Chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan**

Căn cứ các nội dung và nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 27/11/2021 của UBND tỉnh để chủ động tổ chức triển khai thực hiện theo thẩm quyền các nội dung tại Kế hoạch; đồng thời, hỗ trợ, hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện hoạt động chuyển đổi đầu tư xây dựng và quản lý, kinh doanh, khai thác các chợ tại địa phương; cụ thể:

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn về công tác định giá, phê duyệt giá trị tài sản trên đất và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và cơ quan, đơn vị liên quan, hướng dẫn về điều kiện đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

- Sở Xây dựng chủ trì, hướng dẫn công tác kiểm kê, đánh giá công trình, vật, kiến trúc tài sản trên đất và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, hướng dẫn trình tự, thủ tục tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đấu thầu, đầu tư và các nhiệm vụ khác theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Các cơ quan, đơn vị liên quan: Chủ động phối hợp với các ngành chức năng, hướng dẫn UBND cấp huyện và Ban Chuyển đổi chợ cấp huyện theo chức năng nhiệm vụ được giao.

**3. UBND huyện, thị xã, thành phố**

- Tổ chức công khai, phổ biến rộng rãi các nội dung tại Kế hoạch đến các tầng lớp nhân dân, các hộ tiểu thương và doanh nghiệp để tạo sự đồng thuận, thống nhất trong quá trình triển khai thực hiện.

- Hằng năm, căn cứ các quy định hiện hành của Nhà nước, chủ động đề xuất các chợ được phê duyệt tại Kế hoạch vào danh mục dự án có sử dụng đất, danh mục dự án đấu giá quyền sử dụng đất; danh mục dự án bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo hình thức đầu giá hoặc danh mục dự án đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh; trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy trình chuyển đổi và các quy định hiện hành của Nhà nước có liên quan.

- Tiến hành các bước, nội dung thực hiện chuyển đổi đầu tư xây dựng và quản lý, kinh doanh, khai thác các chợ trên địa bàn quản lý theo danh mục ban hành kèm theo Kế hoạch này; đảm bảo tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định và mục tiêu Kế hoạch.

Yêu cầu các sở, ngành, đơn vị và UBND huyện, thị xã, thành phố, khẩn trương triển khai thực hiện Kế hoạch, đảm bảo hiệu quả và đúng quy định; định kỳ hoặc đột xuất, báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương có văn bản báo cáo, đề xuất, gửi về Sở Công Thương để tổng hợp, tham mưu cho UBND tỉnh, Chủ tịch UBND chỉ đạo, điều hành./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Văn Thi** |

**Phụ lục**

**DANH MỤC CHỢ CHUYỂN ĐỔI ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ QUẢN LÝ, KINH DOANH, KHAI THÁC CHỢ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA GIAI ĐOẠN 2022-2025**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 152/KH-UBND ngày 03 / 6 /2022 của UBND tỉnh)*

| **TT** | **Tên chợ** | **Địa chỉ** | **Hạng chợ** | **Định hướng đầu tư** | **Dự kiến**  **thời gian** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I** | **Thành phố Thanh Hóa** | | | | |
| 1 | Chợ Môi | Phường Quảng Tâm | 2 | Đầu tư xây dựng mới tại vị trí cũ | 2023 |
| 2 | Chợ Chớp | Phường Tào Xuyên | 3 | Xây dựng mới tại vị trí cũ | 2023 |
| 3 | Chợ Rạm | Xã Long Anh | 3 | Đầu tư xây dựng mới tại vị trí cũ | 2024 |
| 4 | Chợ Thiệu Vân | Xã Thiệu Vân | 3 | Xây dựng mới tại vị trí cũ | 2024 |
| **II** | **Thành phố Sầm Sơn** | | | | |
| 5 | Chợ Chùa | Phường Quảng Tiến | 3 | Xây dựng mới, cải tạo, mở rộng tại vị trí cũ | 2022 |
| 6 | Chợ Quảng Châu | Phường Quảng Châu | 3 | Xây dựng mới tại vị trí cũ | 2022 |
| 7 | Chợ Quảng Cư | Phường Quảng Cư | 3 | Xây dựng mới, mở rộng tại vị trí cũ | 2023 |
| 8 | Chợ Quảng Hùng | Xã Quảng Hùng | 3 | Xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2023 |
| 9 | Chợ Quảng Vinh (Chợ Hồng) | Phường Quảng Vinh | 3 | Xây dựng mới, mở rộng tại vị trí cũ | 2024 |
| 10 | Chợ Quảng Đại | Xã Quảng Đại | 3 | Xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2024 |
| 11 | Chợ Sông Đơ (Chợ cá Quảng Vinh) | Phường Quảng Vinh | 3 | Xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2025 |
| 12 | Chợ Quảng Thọ | Phường Quảng Thọ | 3 | Xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2025 |
| **III** | **Thị xã Bỉm Sơn** | | | | |
| 13 | Chợ Đông Sơn (Chợ 5 tầng) | Phường Đông Sơn | 3 | Đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2022 |
| **IV** | **Thị xã Nghi Sơn** | | | | |
| 14 | Chợ Chào | Xã Thanh Sơn | 3 | Đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2022 |
| 15 | Chợ Các Sơn | Xã Các Sơn | 3 | Đầu tư xây dựng mới tại vị trí cũ | 2022 |
| 16 | Chợ Kho | Phường Hải Ninh | 2 | Di dời, đầu tư tại vị trí mới | 2023 |
| 17 | Chợ Hải Châu | Phường Hải Châu | 3 | Di dời, đầu tư tại vị trí mới | 2023 |
| 18 | Chợ Nghi Sơn | Xã Nghi Sơn | 3 | Nâng cấp, mở rộng chợ tại vị trí cũ | 2024 |
| 19 | Chợ Cung | Phường Tân Dân | 3 | Nâng cấp, mở rộng chợ tại vị trí cũ | 2024 |
| 20 | Chợ Hải Yến (Chợ tái định cư Hải Yến) | Xã Hải Yến | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2024 |
| **V** | **Huyện Đông Sơn** | | | | |
| 21 | Chợ Đình Vinh | Xã Đông Quang | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2022 |
| 22 | Chợ Đông Thịnh (Chợ Cống Chéo) | Xã Đông Thịnh | 3 | Di dời, đầu tư tại vị trí mới | 2023 |
| 23 | Chợ Lăng | Xã Đông Nam | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2023 |
| 24 | Chợ thị trấn Rừng Thông | Thị trấn Rừng Thông | 2 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2023 |
| 25 | Chợ Rủn | Xã Đông Khê | 3 | Di dời, đầu tư tại vị trí mới | 2024 |
| 26 | Chợ Mộc Nhuận | Xã Đông Yên | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2024 |
| 27 | Chợ Đông Minh | Xã Đông Minh | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2024 |
| 28 | Chợ Đông Văn | Xã Đông Văn | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2024 |
| 29 | Chợ Bôn | Xã Đông Thanh | 3 | Di dời, đầu tư tại vị trí mới | 2025 |
| 30 | Chợ Đông Ninh | Xã Đông Ninh | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2025 |
| 31 | Chợ Đông Phú | Xã Đông Phú | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2025 |
| 32 | Chợ Đông Hòa | Xã Đông Hòa | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2025 |
| **VI** | **Huyện Thọ Xuân** | | | | |
| 33 | Chợ Rạng | Xã Xuân Giang | 3 | Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tại vị trí cũ | 2023 |
| 34 | Chợ Xuân Yên | Xã Phú Xuân | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2023 |
| **VII** | **Huyện Nông Cống** | | | | |
| 35 | Chợ Ga | Xã Tượng Sơn | 3 | Cải tạo, nâng cấp tại vị trí cũ | 2022 |
| 36 | Chợ Thượng | Xã Trung Chính | 3 | Cải tạo, nâng cấp tại vị trí cũ | 2022 |
| 37 | Chợ Vạn Thành | Xã Vạn Thành | 3 | Cải tạo, mở rộng tại vị trí cũ | 2023 |
| 38 | Chợ Tượng Văn | Xã Tượng Văn | 3 | Cải tạo, nâng cấp tại vị trí cũ | 2023 |
| 39 | Chợ Minh Thọ | Thị trấn Nông Cống | 3 | Cải tạo, nâng cấp, mở rộng tại vị trí cũ | 2023 |
| 40 | Chợ Ga | Xã Minh Khôi | 3 | Di dời, đầu tư tại vị trí mới | 2024 |
| 41 | Chợ Đồn | Xã Yên Mỹ | 3 | Di dời, đầu tư tại vị trí mới | 2024 |
| 42 | Chợ Chuồng | Xã Công Chính | 3 | Di dời, đầu tư tại vị trí mới | 2024 |
| 43 | Chợ Đình | Xã Trường Giang | 3 | Cải tạo, nâng cấp tại vị trí cũ | 2025 |
| 44 | Chợ Gỗ | Xã Thăng Bình | 3 | Di dời, đầu tư tại vị trí mới | 2025 |
| 45 | Chợ Trầu | Xã Công Liêm | 3 | Di dời, đầu tư tại vị trí mới | 2025 |
| 46 | Chợ Chuối | Thị trấn Nông Cống | 1 | Cải tạo, nâng cấp, mở rộng tại vị trí cũ | 2025 |
| **VIII** | **Huyện Triệu Sơn** | | | | |
| 47 | Chợ Quán Chua | Xã Thọ Vực | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2022 |
| 48 | Chợ Mốc | Xã Minh Sơn | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2022 |
| 49 | Chợ Gốm | Xã Đồng Tiến | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2023 |
| 50 | Chợ Hào | Xã Thọ Phú | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2023 |
| 51 | Chợ Dân Lực | Xã Dân Lực | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2023 |
| 52 | Chợ Giắt | Thị trấn Triệu Sơn | 1 | Di dời đầu tư tại vị trí mới | 2023 |
| 53 | Chợ Thọ Sơn | Xã Thọ Sơn | 3 | Di dời, đầu tư tại vị trí mới | 2023 |
| 54 | Chợ Thiều | Xã Dân Lý | 3 | Di dời, đầu tư tại vị trí mới | 2024 |
| 55 | Chợ Thọ Bình | Xã Thọ Bình | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2024 |
| 56 | Chợ Cốc | Xã Xuân Lộc | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2024 |
| 57 | Chợ Nưa | Thị trấn Nưa | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2024 |
| 58 | Chợ Cầu Đất | Xã Vân Sơn | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2025 |
| 59 | Chợ Sim | Xã Hợp Thành | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2025 |
| 60 | Chợ Nông Trường | Xã Nông Trường | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2025 |
| 61 | Chợ Đà | Xã Thọ Dân | 3 | Di dời, đầu tư tại vị trí mới | 2025 |
| 62 | Chợ Khuyến Nông | Xã Khuyến Nông | 3 | Di dời, đầu tư tại vị trí mới | 2025 |
| **IX** | **Huyện Thiệu Hóa** | | | | |
| 63 | Chợ Rị | Xã Thiệu Trung | 3 | Cải tạo, nâng cấp,mở rộng tại vị trí cũ | 2024 |
| 64 | Chợ Đầm | Xã Thiệu Duy | 3 | Cải tạo, nâng cấp,mở rộng tại vị trí cũ | 2024 |
| 65 | Chợ Thiệu Nguyên | Xã Thiệu Nguyên | 3 | Cải tạo, nâng cấp,mở rộng tại vị trí cũ | 2024 |
| 66 | Chợ Thiệu Phú (Chợ Gốc Cáo) | Xã Thiệu Phú | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2025 |
| 67 | Chợ Là | Xã Thiệu Tiến | 3 | Di dời, đầu tư tại vị trí mới | 2025 |
| **X** | **Huyện Hoằng Hóa** | | | | |
| 68 | Chợ Thị Tứ | Xã Hoằng Trung | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2022 |
| 69 | Chợ Hôm Sung | Xã Hoằng Đồng | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2022 |
| 70 | Chợ Đầng | Xã Hoằng Quý | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2022 |
| 71 | Chợ Hón | Xã Hoằng Hải | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2023 |
| 72 | Chợ Gốc Gáo | Xã Hoằng Phú | 3 | Di dời, đầu tư tại vị trí mới | 2023 |
| 73 | Chợ Quỳ Chữ | Xã Hoằng Quỳ | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2023 |
| 74 | Chợ Chùa | Xã Hoằng Đạt | 3 | Di dời, đầu tư tại vị trí mới | 2023 |
| 75 | Chợ Già | Xã Hoằng Kim | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2024 |
| 76 | Chợ Mới Lam | Xã Hoằng Trạch | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2024 |
| 77 | Chợ Chiêng | Xã Hoằng Giang | 3 | Di dời, đầu tư tại vị trí mới | 2024 |
| 78 | Chợ Đền | Xã Hoằng Thắng | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2025 |
| 79 | Chợ Vĩnh | Xã Hoằng Hợp | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2025 |
| 80 | Chợ Dọc | Xã Hoằng Đông | 3 | Di dời, đầu tư tại vị trí mới | 2025 |
| 81 | Chợ Vàng | Xã Hoằng Xuân | 3 | Di dời, đầu tư tại vị trí mới | 2025 |
| **XI** | **Huyện Hậu Lộc** | | | | |
| 82 | Chợ Đa Lộc | Xã Đa Lộc | 3 | Đầu tư mới tại vị trí mới | 2022 |
| 83 | Chợ Quang Lộc | Xã Quang Lộc | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2022 |
| 84 | Chợ Mành | Xã Hưng Lộc | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2023 |
| **XII** | **Huyện Nga Sơn** | | | | |
| 85 | Chợ Bạch Câu | Xã Nga Bạch | 3 | Xây dựng mới tại vị trí cũ | 2022 |
| 86 | Chợ Điền Hộ | Xã Nga Điền | 3 | Xây dựng mới tại vị trí cũ | 2023 |
| 87 | Chợ Ba Đình | Xã Ba Đình | 3 | Xây dựng mới tại vị trí cũ | 2023 |
| 88 | Chợ Tư Sy | Xã Nga Phượng | 3 | Xây dựng mới tại vị trí cũ | 2024 |
| 89 | Chợ Hoàng | Xã Nga Văn | 3 | Xây dựng mới tại vị trí cũ | 2024 |
| 90 | Chợ Viềng | Xã Nga Trường | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2025 |
| 91 | Chợ Nga Thủy | Xã Nga Thủy | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trị cũ | 2025 |
| **XIII** | **Huyện Hà Trung** | | | | |
| 92 | Chợ Lèn | Thị trấn Hà Trung | 1 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2022 |
| 93 | Chợ Đền | Xã Hà Long | 3 | Di dời, đầu tư tại vị trí mới | 2022 |
| 94 | Chợ Đồng Ô | Xã Hà Tiến | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2023 |
| 95 | Chợ Gũ | Xã Lĩnh Toại | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2023 |
| 96 | Chợ Hà Vân (Chợ Láng) | Xã Hoạt Giang | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2023 |
| 97 | Chợ Bái Cẩm | Xã Hà Tiến | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2024 |
| 98 | Chợ Dừa | Xã Hà Vinh | 3 | Di dời, đầu tư tại vị trí mới | 2024 |
| 99 | Chợ Nga Châu | Xã Hà Châu | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2024 |
| 100 | Chợ Đợn | Xã Hoạt Giang | 3 | Di dời, đầu tư tại vị trí mới | 2025 |
| 101 | Chợ Mậu Yên | Xã Hà Lai | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2025 |
| 102 | Chợ Vừng | Xã Yên Dương | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2025 |
| **XIV** | **Huyện Quảng Xương** | | | | |
| 103 | Chợ Cảnh | Xã Quảng Trạch | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2022 |
| 104 | Chợ Đai | Xã Quảng Hải | 3 | Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tại vị trí cũ | 2022 |
| 105 | Chợ Quảng Khê (Chợ Làng Hà) | Xã Quảng Khê | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2022 |
| 106 | Chợ Lăng | Xã Quảng Yên | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2022 |
| 107 | Chợ trung tâm Quảng Thái | Xã Quảng Thái | 3 | Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tại vị trí cũ | 2022 |
| 108 | Chợ Quảng Thạch | Xã Quảng Thạch | 3 | Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tại vị trí cũ | 2022 |
| 109 | Chợ Trôi | Xã Quảng Văn | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2022 |
| 110 | Chợ Bùi | Xã Quảng Giao | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2023 |
| 111 | Chợ Cống Trúc | Xã Quảng Bình | 3 | Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tại vị trí cũ | 2023 |
| 112 | Chợ Đình | Xã Quảng Lộc | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2023 |
| 113 | Chợ Đức | Xã Quảng Đức | 3 | Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tại vị trí cũ | 2023 |
| 114 | Chợ Hội | Xã Quảng Ngọc | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2023 |
| 115 | Chợ Vàng | Xã Quảng Phúc | 3 | Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tại vị trí cũ | 2023 |
| 116 | Chợ Lý | Xã Quảng Hợp | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2024 |
| 117 | Chợ Nguyễn | Xã Quảng Hòa | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2024 |
| 118 | Chợ Sòng | Xã Quảng Long | 3 | Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tại vị trí cũ | 2024 |
| 119 | Chợ Trường | Xã Quảng Trường | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2024 |
| **XV** | **Huyện Yên Định** | | | | |
| 120 | Chợ Bản | Xã Định Long | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2023 |
| 121 | Chợ Cầu Hạ Mã | Xã Định Hưng | 3 | Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tại vị trị cũ | 2024 |
| 122 | Chợ Dền | Xã Định Liên | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2024 |
| 123 | Chợ thị trấn Quán Lào | Thị trấn Quán Lào | 2 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2025 |
| 124 | Chợ Sáng | Thị trấn Quý Lộc | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2025 |
| **XVI** | **Huyện Vĩnh Lộc** | | | | |
| 125 | Chợ Vĩnh Hùng | Xã Vĩnh Hùng | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2023 |
| 126 | Chợ Hôm | Xã Vĩnh Thịnh | 3 | Di dời, đầu tư tại vị trí mới | 2024 |
| 127 | Chợ Eo Lê | Xã Vĩnh Quang | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2025 |
| **XVII** | **Huyện Thạch Thành** | | | | |
| 128 | Chợ Thành Mỹ (Chợ Tây Hương) | Xã Thành Mỹ | 3 | Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tại vị trí cũ | 2022 |
| 129 | Chợ Minh Hải | Xã Thành Minh | 3 | Di dời, đầu tư tại vị trí mới | 2022 |
| 130 | Chợ Thạch Quảng | Xã Thạch Quảng | 3 | Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tại vị trí cũ | 2023 |
| 131 | Chợ Thành Vinh | Xã Thành Vinh | 3 | Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tại vị trí cũ | 2023 |
| 132 | Chợ Thành Công | Xã Thành Công | 3 | Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tại vị trí cũ | 2023 |
| 133 | Chợ Gốc Bàng | Xã Thạch Đồng | 3 | Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tại vị trí cũ | 2023 |
| 134 | Chợ Thành Kim (Chợ Kim Tân) | Thị trấn Kim Tân | 3 | Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tại vị trí cũ | 2023 |
| 135 | Chợ Hoa Sói | Xã Thành Thọ | 3 | Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tại vị trí cũ | 2024 |
| 136 | Chợ Bia | Xã Ngọc Trạo | 3 | Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tại vị trí cũ | 2024 |
| 137 | Chợ Sồi | Xã Thành Minh | 3 | Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tại vị trí cũ | 2024 |
| 138 | Chợ Nông Trường | Xã Thạch Bình | 3 | Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tại vị trí cũ | 2025 |
| 139 | Chợ Thạch Long | Xã Thạch Long | 3 | Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tại vị trí cũ | 2025 |
| 140 | Chợ Thành Trực | Xã Thành Trực | 3 | Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tại vị trí cũ | 2025 |
| **XVIII** | **Huyện Cẩm Thủy** | | | | |
| 141 | Chợ Cẩm Châu | Xã Cẩm Châu | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2022 |
| 142 | Chợ Cẩm Quý | Xã Cẩm Quý | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2022 |
| 143 | Chợ Cẩm Bình | Xã Cẩm Bình | 3 | Di dời, đầu tư tại vị trí mới | 2022 |
| 144 | Chợ Cẩm Tú | Xã Cẩm Tú | 3 | Di dời, đầu tư tại vị trí mới | 2022 |
| 145 | Chợ Cửa Hà (Chợ Cẩm Phong) | Thị trấn Phong Sơn | 3 | Di dời, đầu tư tại vị trí mới | 2022 |
| 146 | Chợ thị trấn Cẩm Thủy | Thị trấn Phong Sơn | 2 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2022 |
| 147 | Chợ Vạc | Xã Cẩm Thành | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2023 |
| 148 | Chợ Cẩm Tâm | Xã Cẩm Tâm | 3 | Di dời, đầu tư tại vị trí mới | 2023 |
| **XIX** | **Huyện Ngọc Lặc** | | | | |
| 149 | Chợ Sông Âm | Xã Nguyệt Ấn | 3 | Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tại vị trí cũ | 2022 |
| 150 | Chợ Ngọc Sơn | Xã Ngọc Sơn | 3 | Di dời, đầu tư tại vị trí mới | 2022 |
| 151 | Chợ Ngọc Khê | Thị trấn Ngọc Lặc | 3 | Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tại vị trí cũ | 2022 |
| 152 | Chợ Ngọc Liên | Xã Ngọc Liên | 3 | Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tại vị trí cũ | 2022 |
| 153 | Chợ Phố Cống | Thị trấn Ngọc Lặc | 2 | Di dời, đầu tư tại vị trí mới | 2022 |
| 154 | Chợ Mồn | Xã Ngọc Trung | 3 | Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tại vị trí cũ | 2023 |
| 155 | Chợ Cao Ngọc | Xã Cao Ngọc | 3 | Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tại vị trí cũ | 2023 |
| 156 | Chợ Làng Bằng | Xã Phùng Giáo | 3 | Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tại vị trí cũ | 2024 |
| 157 | Chợ Vân Am | Xã Vân Am | 3 | Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tại vị trí cũ | 2024 |
| 158 | Chợ Đồng Trôi | Xã Lộc Thịnh | 3 | Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tại vị trí cũ | 2024 |
| 159 | Chợ Đồng Thịnh | Xã Đồng Thịnh | 3 | Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tại vị trí cũ | 2025 |
| 160 | Chợ Thạch Lập | Xã Thạch Lập | 3 | Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tại vị trí cũ | 2025 |
| 161 | Chợ Cò Me | Xã Phúc Thịnh | 3 | Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tại vị trí cũ | 2025 |
| **XX** | **Huyện Thường Xuân** | | | | |
| 162 | Chợ thị trấn Thường Xuân | Thị trấn Thường Xuân | 2 | Xây dựng mới tại vị trí cũ | 2022 |
| 163 | Chợ Khe Hạ | Xã Luận Thành | 3 | Di dời, đầu tư tại vị trí mới | 2023 |
| 164 | Chợ Ngọc Lâm | TT. Thường Xuân | 3 | Di dời, đầu tư tại vị trí mới | 2023 |
| 165 | Chợ Lương Sơn | Xã Lương Sơn | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2023 |
| 166 | Chợ Đón | Xã Thọ Thanh | 3 | Di dời, đầu tư tại vị trí mới | 2024 |
| 167 | Chợ Ngọc Phụng | Xã Ngọc Phụng | 3 | Xây dựng mới tại vị trí cũ | 2024 |
| 168 | Chợ Nam Cao | Xã Xuân Cao | 3 | Xây dựng mới tại vị trí cũ | 2025 |
| 169 | Chợ biên giới Bát Mọt | Xã Bát Mọt | 3 | Xây dựng mới tại vị trí cũ | 2025 |
| **XXI** | **Huyện Như Thanh** | | | | |
| 170 | Chợ thị trấn Bến Sung | Thị trấn Bến Sung | 2 | Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tại vị trí cũ | 2022 |
| **XXII** | **Huyện Như Xuân** | | | | |
| 171 | Chợ Yên Cát | Thị trấn Yên Cát | 2 | Di dời, đầu tư tại vị trí mới | 2022 |
| 172 | Chợ Bãi Trành | Xã Bãi Trành | 3 | Di dời, đầu tư tại vị trí mới | 2023 |
| 173 | Chợ Thượng Ninh | Xã Thượng Ninh | 3 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2024 |
| **XXIII** | **Huyện Bá Thước** | | | | |
| 174 | Chợ Phố Đoàn | Xã Lũng Niêm | 3 | Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tại vị trí cũ | 2023 |
| 175 | Chợ Đồng Tâm | Xã Thiết Ống | 3 | Di dời, đầu tư xây dựng tại vị trí mới | 2023 |
| 176 | Chợ Km số 0 | Xã Thiết Kế | 3 | Mở rộng, xây dựng mới tại vị trí cũ. | 2024 |
| 177 | Chợ Ban Công | Xã Ban Công | 3 | Di dời, đầu tư xây dựng tại vị trí mới | 2024 |
| **XXIV** | **Huyện Lang Chánh** |  |  |  |  |
| 178 | Chợ thị trấn Lang Chánh | Thị trấn Lang Chánh | 2 | Di dời, đầu tư xây dựng tại vị trí mới | 2022 |
| **XXV** | **Huyện Mường Lát** | | | | |
| 179 | Chợ thị trấn Mường Lát | Thị trấn Mường Lát | 2 | Di dời, đầu tư xây dựng tại vị trí mới | 2022 |
| 180 | Chợ Tén Tằn | Thị trấn Mường Lát | 2 | Nâng cấp, cải tạo tại vị trí cũ | 2022 |